

CÔNG TY CỔ
PHẦN CÔNG
TRÌNH GIAO
THÔNG HÀ NỘI

Digitally signed by CÔNG TY CỔ
PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG
HÀ NỘI
DN:
email=trannguyet081960@gmail.
com,
0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0
100105292, cn=CÔNG TY CỔ
PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG
HÀ NỘI, l=HÀ NỘI, c=VN
Date: 2020.03.27 15:28:11 +07'00'

CPAVIETNAM

Qualified Services
with Global Understanding
and Vision

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI
Số 434 Trần Khát Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2-4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP TÓM TẮT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng Cân đối kế toán tổng hợp	5-6
Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp	07
Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ tổng hợp	08



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban giám đốc Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội (“Công ty”) trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội tiền thân là Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Công trình Giao thông Hà Nội, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 0100105292 do Sở Kế hoạch và đầu tư - Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/08/2005. Công ty được chuyển đổi sang loại hình doanh nghiệp Công ty cổ phần theo quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 11/01/2016 của UBND thành phố Hà Nội, và hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần thay đổi lần thứ 6 ngày 24/02/2016, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 15/05/2019, theo đó:

Tên doanh nghiệp	:	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI
Tên giao dịch quốc tế	:	HA NOI TRANSPORT PROJECT JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	:	HATOS., JSC
Địa chỉ	:	Số 434 đường Trần Khát Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội
Điện thoại	:	0243 976 3176
Fax	:	0243 972 9394
Mã số thuế	:	0100105292

Các đơn vị trực thuộc bao gồm:

- Văn phòng Công ty;
- Xí nghiệp Quản lý Công trình Giao thông số 1;
- Xí nghiệp Quản lý Công trình Giao thông số 2;
- Xí nghiệp Quản lý Công trình Giao thông số 3;
- Xí nghiệp Quản lý Công trình Giao thông số 4;
- Xí nghiệp Quản lý Công trình Giao thông số 5;
- Xí nghiệp Xe máy thi công;
- Xí nghiệp quản lý Cầu Chương Dương;
- Xí nghiệp Tổ chức Giao thông;
- Xí nghiệp Xây dựng Cầu và Thủy lợi;
- Xí nghiệp Xây dựng Công trình Giao thông;
- Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ;
- Xí nghiệp quản lý Cầu Vĩnh Tuy;
- Xí nghiệp quản lý Cầu Thanh Trì;
- Xí nghiệp quản lý Nam cầu Thanh Trì;
- Xí nghiệp quản lý Cầu Nhật Tân - Đông Trù;

Vốn điều lệ của Công ty là 115.000.000.000 VND (Một trăm mười lăm tỷ đồng), được chia thành 11.500.000 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần, trong đó:

- Phần vốn góp của Nhà nước: 84.929.910.000 VND, tương đương 73,85%;
- Vốn góp của các Cổ đông là Nhân viên Công ty: 23.170.090.000 VND, tương đương 20,15%;
- Vốn góp của các Cổ đông khác bên ngoài: 6.900.000.000 VND, tương đương 6,00%.

Báo cáo tài chính tổng hợp này được tổng hợp từ các Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của 02 đơn vị sau:

- Văn phòng Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội;
- Ban quản lý dự án Tòa nhà văn phòng và dịch vụ thương mại.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát đã tham gia quản lý điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập Báo cáo này:

Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Khắc Thành
Ông Trương Thái Hòa
Ông Vũ Thanh Tùng
Bà Đỗ Thị Thanh Thủy
Ông Đặng Trần Trung

Chức vụ

Chủ tịch Hội đồng quản trị
Phụ trách chung HĐQT
Thành viên
Thành viên
Thành viên

Từ nhiệm 22/4/2019
Bổ nhiệm 22/04/2019

Ban giám đốc

Ông Trương Thái Hòa
Ông Vũ Thanh Tùng
Bà Đỗ Thị Thanh Thủy

Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc

Ban kiểm soát

Ông Vũ Đức Linh
Ông Nguyễn Văn Dân
Bà Nguyễn Hải Yến

Trưởng Ban kiểm soát
Thành viên
Thành viên

Kế toán Công ty

Bà Trần Thị Nguyệt

Trưởng phòng Tài chính kế toán

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Theo nhận định của Ban giám đốc, xét trên những khía cạnh trọng yếu, không có sự kiện bất thường nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động của Công ty cần thiết phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA VIETNAM) - Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế Moore Global Network.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp hay không;
- Thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan tới việc lập và trình bày hợp lý các Báo cáo tài chính tổng hợp để Báo cáo tài chính tổng hợp không bị sai sót trọng yếu kể cả do gian lận hoặc bị lỗi;
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tổng hợp phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Ban giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

CAM KẾT KHÁC

Ban giám đốc cam kết tuân thủ việc công bố thông tin theo quy định tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn Quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty Đại chúng có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2017 và Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Thay mặt và đại diện cho Ban giám đốc,



Trương Thái Hòa
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu B 01-DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

	MS	TM	31/12/2019 VND	01/01/2019 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		230.434.852.031	204.546.226.260
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.01	41.753.234.076	87.389.944.073
1. Tiền	111		9.753.234.076	32.389.944.073
2. Các khoản tương đương tiền	112		32.000.000.000	55.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		30.000.000.000	-
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		30.000.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		129.707.846.310	89.213.506.941
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.02	114.529.649.509	71.762.269.383
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.03	7.681.966.567	7.803.016.567
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.04	7.496.230.234	9.648.220.991
IV. Hàng tồn kho	140	5.05	28.973.771.645	27.942.775.246
1. Hàng tồn kho	141		28.973.771.645	27.942.775.246
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		67.065.489.304	65.898.697.197
I. Tài sản cố định	220		2.965.122.479	4.378.989.036
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.06	2.947.393.368	4.307.347.921
- Nguyên giá	222		44.354.393.929	43.400.884.838
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(41.407.000.561)	(39.093.536.917)
2. Tài sản cố định vô hình	227	5.07	17.729.111	71.641.115
- Nguyên giá	228		269.560.000	269.560.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(251.830.889)	(197.918.885)
II. Bất động sản đầu tư	230	5.08	32.162.561.337	33.289.570.005
- Nguyên giá	231		50.715.389.861	50.715.389.861
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(18.552.828.524)	(17.425.819.856)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		29.806.028.986	25.918.827.109
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.09	29.806.028.986	25.918.827.109
IV. Tài sản dài hạn khác	260		2.131.776.502	2.311.311.047
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.10	2.131.776.502	2.311.311.047
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		297.500.341.335	270.444.923.457

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu B 01-DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

	MS	TM	31/12/2019 VND	01/01/2019 VND
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		178.018.655.427	151.115.442.285
I. Nợ ngắn hạn	310		176.069.606.176	149.214.418.034
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.11	94.025.723.350	86.543.249.312
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.12	28.687.485.174	19.931.088.629
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.13	4.456.352.782	3.144.739.179
4. Phải trả người lao động	314		30.050.543.514	22.436.335.469
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		1.195.236.116	1.255.857.407
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.14	15.231.591.591	14.304.474.597
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.422.673.649	1.598.673.441
II. Nợ dài hạn	330		1.949.049.251	1.901.024.251
1. Phải trả dài hạn khác	337	5.14	1.949.049.251	1.901.024.251
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		119.481.685.908	119.329.481.172
I. Vốn chủ sở hữu	410	5.15	119.481.685.908	119.329.481.172
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		115.000.000.000	115.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		115.000.000.000	115.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		3.962.090.391	3.962.090.391
3. Cổ phiếu quỹ	415		(10.800.000)	(10.800.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		530.395.517	530.395.517
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		-	(152.204.736)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		-	(152.204.736)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		297.500.341.335	270.444.923.457

Người lập biểu

Trưởng phòng TCKT

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2020

Tổng Giám đốc

Nguyễn Hải Yên

Trần Thị Nguyệt

Trương Thái Hòa

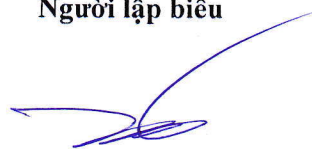


BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

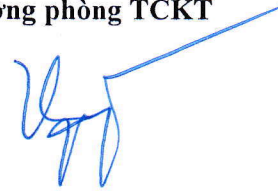
CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2019	Năm 2018
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.01	293.741.256.523	237.197.642.623
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	6.01	1.337.270.113	381.691.210
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	6.01	292.403.986.410	236.815.951.413
4. Giá vốn hàng bán	11	6.02	276.867.301.035	223.065.384.520
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		15.536.685.375	13.750.566.893
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.03	4.367.177.869	3.345.000.660
7. Chi phí tài chính	22	6.04	67.857.284	44.269.961
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		67.857.284	44.269.961
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.05	11.281.540.836	10.410.192.463
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		8.554.465.124	6.641.105.129
11. Thu nhập khác	31		84.390.849	155.775.148
12. Chi phí khác	32		344	3.517
13. Lợi nhuận khác	40		84.390.505	155.771.631
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		8.638.855.629	6.796.876.760
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	6.06	1.727.771.126	1.575.198.547
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		6.911.084.503	5.221.678.213
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.08	380	307

Người lập biểu



Nguyễn Hải Yến

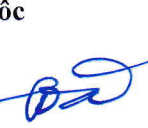
Trưởng phòng TCKT



Trần Thị Nguyệt

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2020

Tổng Giám đốc

Trương Thái Hòa

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2019 VND	Năm 2018 VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		287.062.139.992	245.319.403.731
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(165.496.369.511)	(105.209.243.175)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(87.433.927.002)	(73.604.174.716)
4. Tiền chi trả lãi vay	04		(67.857.284)	(44.269.961)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05		(1.470.064.848)	(1.200.000.000)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		16.549.536.461	8.332.797.910
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(65.395.852.598)	(54.796.281.120)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(16.252.394.790)	18.798.232.669
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(88.909.091)	-
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(30.000.000.000)	-
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		4.336.153.420	3.153.737.530
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(25.752.755.671)	3.153.737.530
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	(10.800.000)
2. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		34.931.015.908	9.562.671.716
3. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(34.931.015.908)	(9.562.671.716)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(3.631.559.536)	(2.950.642.123)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(3.631.559.536)	(2.961.442.123)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(45.636.709.997)	18.990.528.076
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		87.389.944.073	68.399.415.997
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	5.01	41.753.234.076	87.389.944.073

Người lập biểu

Trưởng phòng TCKT

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2020

Tổng Giám đốc

Nguyễn Hải Yến

Trần Thị Nguyệt

Trương Thái Hòa



CPA VIETNAM

A member of  **MOORE** *Members in principal cities throughout the world*

Moore Global Network Limited, registered in England and Wales with registered number 221527.

A list of directors names is available at the company's registered Office and principal place of business:

150 Aldersgate Street, London EC 1A 4AB, England, U.K.

Tel: +44 (0) 20 7334 9191, Fax: +44 (0) 20 7651 1637

www.moore-global.com

CPA VIETNAM was established in Hanoi, Vietnam more than a decade ago, CPA VIETNAM is a member firm of Moore Global Network Limited and managed by Moore Asia Pacific (MSAP).

Head office and principal place of business: 8th floor, VG office building, No 235 Nguyen Trai Street, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam.

Tel: + 84 (24) 3 783 2121, Fax: + 84 (24) 3 783 2122

www.cpavietnam.vn